

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70** /2019 /HSST
Ngày: 30/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Hồ Lân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thơm

2. Ông Vũ Bá Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan – thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:
Ông Lê Trần Thọ - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2019/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Ngọc Tuấn A, Giới tính: Nam, sinh năm: 1995, tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 7/12. Họ tên cha: Trần Ngọc C - Sinh năm 1971. Họ tên mẹ: Trần Thị Kim C - Sinh năm 1973. Họ tên vợ: Lê Hà Mai T - Sinh năm: 1996. Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 22/8/2019 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Anh **Trần Quang T** (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Trần Văn V – sinh năm 1942

Bà **Đặng Thị L** – sinh năm 1942

Chị **Trần Thúy M** - sinh năm 1974

Anh **Trần Hồng H** – sinh năm 1976

Cùng trú tại: ấp B, xã X, huyện Xtỉnh Đồng Nai

(Ông V, bà L, chị M ủy quyền cho anh Trần Hồng H – sinh năm 1976 theo văn bản ủy quyền ngày 30/8/2019)(vắng mặt).

Bị đơn dân sự: Anh **Nguyễn Văn K**– sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp K, xã A, huyện B, tỉnh B (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Ninh Hoàng T** – sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp Ki, xã A, huyện B, tỉnh B (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút, ngày 22/8/2019, Trần Ngọc Tuấn A, sinh năm 1995, trú tại: ấp T, xã L, huyện D, tỉnh B sử dụng Giấy phép lái xe hạng FC giả, điều khiển xe ô tô đầu kéo 61C - 366.26 kéo theo sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Long Khánh - Dầu Giây, khi lưu thông đến Km 1830⁺⁶⁵⁰, Quốc lộ 1A, Kp. Trần Hưng Đạo, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, Trần Ngọc Tuấn A điều khiển ô tô đầu kéo 61C - 366.26 kéo sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 chuyển từ làn đường bên trái sang làn đường bên phải để vượt các xe ô tô đang lưu thông cùng chiều phía trước, khi xe ô tô đầu kéo 61C - 366.26 kéo sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 lưu thông sang đến làn đường hỗn hợp bên trong theo hướng Long Khánh - Dầu Giây thì cùng chiều phía trước có xe mô tô biển số 60B5 - 874.16 do anh Trần Quang T, sinh năm 1984, trú tại: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (có Giấy phép lái xe hạng A1 số 750046019776 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 15/8/2016) điều khiển lưu thông. Do không quan sát và đảm bảo khoảng cách an toàn với xe cùng chiều phía trước nên xe ô tô đầu kéo 61C - 366.26 kéo sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 do Trần Ngọc Tuấn A điều khiển đã đụng vào đuôi xe mô tô 60B5 - 874.16 làm anh Trần Quang T ngã xuống đường và bị bánh bên phải của sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 cán qua người anh T tử vong tại chỗ.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường sau khi tai nạn như sau:

+ Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường đôi, mặt đường phẳng rộng 16 mét, trải nhựa, chia làm hai chiều xe chạy, tim đường là dải phân cách cứng, mỗi chiều đường có hai làn đường được phân biệt bằng vạch sơn không liền nét. Đoạn đường xảy ra tai nạn có biển báo P102 và R302 a,b.

+ Lấy mép đường lề phải hướng Long Khánh - Dầu Giây làm chuẩn để đo vẽ hiện trường; Lấy điểm tiếp giáp gần nhất với mép đường lề phải của trụ điện số 601 làm điểm mốc để đo vẽ.

+ Nạn nhân Trần Quang Tký hiệu là (1), sau tai nạn nằm úp, đầu hướng Long Khánh, chân hướng Dầu Giây. Đỉnh đầu nạn nhân đo vào mép đường lề phải là 2,1 mét, từ điểm khoảng cách giữa hai chân nạn nhân đo đến mép đường lề phải là 2,5 mét, từ điểm giữa hai chân nạn nhân đo đến vết cây cỏ ngã dài 1,6 mét (ký hiệu là 2) nằm trong lề đường phải là 12,9 mét.

+ Vết cây cỏ ngã dài 1,6 mét có chiều hướng ngã theo hướng Long Khánh về Dầu Giây, từ điểm đầu của cây cỏ đo vào mép đường lề phải là 1,1 mét, điểm cuối cây cỏ đo đến đầu vết cây cỏ dài 6,1 mét (được ký hiệu là 3) là 4,6 mét.

+ Vết cây cỏ dài 6,1 mét có điểm đầu đo vào mép đường lề phải là 4,2 mét, điểm cuối vết cây cỏ là điểm tiếp giữa thành mương với nhựa tay lái bên phải xe mô tô biển số 60B5-874.16 (được ký hiệu là 4).

+ Xe mô tô 60B5-874.16 sau tai nạn ngã về tay lái bên phải dưới mương nước bên lề phải, đầu xe hướng Dầu Giây, đuôi xe hướng Long Khánh. Tâm trục bánh sau đo lên mép đường lề phải là 2,7 mét, tâm trục bánh trước đo lên mép đường lề phải là 3,3 mét. Tâm trục bánh trước đo đến tâm trục thứ ba bên phải ngoài cùng của bánh xe sơ mi rơ mooc 61R-032.50 là khoảng 700 mét.

+ Xe ô tô đầu kéo 61C-366.26 kéo sơ mi rơ mooc 61R-032.50 sau tai nạn dừng lại trên mặt đường được ký hiệu là 5. Tâm trục thứ ba bên phải ngoài cùng của rơ mooc đo ra mép đường lề phải là 0,9 mét. Tâm trục bánh trước bên phải của ô tô đầu kéo đo ra mép đường lề phải là 0,8 mét.

+ Từ điểm mốc đo đến đỉnh đầu nạn nhân là 11,1 mét, từ điểm mốc đo đến điểm giữa hai chân nạn nhân là 10 mét.

- Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 283/TT/2019 ngày 03/9/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Đồng Nai kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Quang T như sau:

+ Đa vị trí tổn thương: Đầu, mặt, ngực, bụng, lưng, mông và tay chân.

+ Đa hình thái tổn thương: Xây xát da, bầm tím, rách da cơ, đứt mạch máu, gãy vỡ xương, thoát ruột non và đại tràng ra ngoài.

+ Nguyên nhân chết: Đa chấn thương

+ Nồng độ cồn trong máu là 225,98 mg/100ml .

- Bản Kết luận giám định số 968/KLGĐ-PC09 ngày 30/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận dấu vết hình thành trên xe mô tô biển số 60B5-874.16 và xe ô tô đầu kéo biển số 61C-366.26 kéo rơ mooc biển số 61R-032.50 như sau:

+ Dấu vết trượt xước, mài mòn, dính sơn màu đỏ tại mép dưới chính diện thanh nâng sau của xe mô tô biển số 60B5-874.16 hình thành do quá trình va chạm với góc phải cản trước đầu xe ô tô đầu kéo biển số 61C-366.26.

+ Cụm dấu vết trượt xước, mài mòn, dính sơn màu đỏ tại các chi tiết phía sau mép trái cung dưới về chấn bunn bánh sau cùng mặt lắn bánh sau của xe mô tô biển số 60b5-874.16 hình thành do quá trình va chạm với mép dưới cản trước đầu xe của xe ô tô đầu kéo biển số 61C-366.26 (khi xe mô tô biển số 60B5-874.16 đã ngã trượt)

+ Hệ thống dầu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết còn lại bên phải của xe mô tô biển số 60B5-874.16 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Ngọc Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

- Về vật chứng của vụ án:

+ Các xe ô tô đầu kéo biển số 61C - 366.26 kéo sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 và xe mô tô 60B5 - 874.16 có đủ giấy tờ hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trao trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

+ 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790118226091 là giả do bị cáo Trần Ngọc Tuấn A mua của 01 đối tượng (không xác định được nhân thân, lý lịch) sử dụng với mục đích được chủ xe ô tô đầu kéo 61C - 366.26 kéo sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 thuê Trần Ngọc Tuấn A làm tài xế. Đây là vật chứng liên quan đến tội phạm nên cần lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện chủ xe ô tô đầu kéo 61C - 366.26 kéo theo sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 và bị cáo Trần Ngọc Tuấn A đã bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Trần Quang T số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng). Gia đình nạn nhân Trần Quang T đã có đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự và đề nghị miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần Ngọc Tuấn A.

Tại cáo trạng số 74/VKS-HS ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Trần Ngọc Tuấn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc Tuấn A từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại đã làm đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự cho bị cáo nên HĐXX không xem xét.

* LỜI NÓI SAU CÙNG CỦA BỊ CÁO: Bị cáo A xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 20 giờ 50 phút, ngày 22/8/2019, Trần Ngọc Tuấn A (sử dụng giấy phép lái xe hạng FC giả) điều khiển xe ô tô đầu kéo 61C - 366.26 kéo sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Long Khánh - Dầu Giây khi đến Km 1830⁺⁶⁵⁰, Quốc lộ 1A, Kp. Trần Hưng Đạo, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, Trần Ngọc Tuấn A điều khiển ô tô đầu kéo 61C - 366.26 kéo sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 chuyển từ làn đường bên trái sang làn đường bên phải không đảm bảo an toàn, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình nên đầu xe ô tô đầu kéo 61C - 366.26 kéo sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 va đập vào đuôi xe mô tô biển số 60B5 - 874.16 do anh Trần Quang T (có Giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển, hậu quả làm anh Trần Quang T ngã xuống đường và bị bánh bên phải của sơ mi rơ mooc 61R - 032.50 cán qua người anh T tử vong tại chỗ.

Hành vi nêu trên của Trần Ngọc Tuấn A đã vi phạm các khoản 9 và 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng nên phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không chấp hành các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo, chuyển làn đường từ trái qua phải không quan sát kỹ phía trước, không đảm bảo khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã gây tai nạn cho xe mô tô 60B5 – 874.16 do anh Trần Quang T điều khiển. Hậu quả: Anh Trần Quang T tử vong. Nguyên nhân xảy ra tai nạn lỗi chính thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự giao thông công cộng, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người, ảnh hưởng đến tâm tư tình cảm của gia đình bị hại, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không

* Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Ngọc Tuấn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú đã bồi thường cho gia đình bị hại và được đại diện đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và miễn giảm hình phạt, bị hại điều khiển xe mô tô khi sử dụng nồng độ cồn trong máu 222,98 mg/100ml vượt quá mức độ cồn cho phép, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp người bị hại đã nhận 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng tiền bồi thường) không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Ngọc Tuấn A** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt: Trần Ngọc Tuấn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2019.

Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015;

01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790118226091 mang tên Đoàn Minh T là giấy phép giả cần được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

nhân:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Bị đơn dân sự;
- Đại diện hợp pháp của bị hại; NCQL, NVLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lưu Hồ Lân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại; NCQL, NVLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lưu Hồ Lân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA